



Hội ném còn của người dân tộc Thái vùng Tây Bắc là trò chơi dân gian rất đặc sắc không thể thiếu của mùa xuân. Khi hoa ban, hoa đào hé nở, cũng là lúc những cô gái chuồn bươm bướm cho riêng mình những nụ cười còn sắc sảo để vui chơi trong ngày hội.

Quê còn đặc sắc làm bằng vải trắng, vải đen hoặc vải khít, hình bánh chưng vuông, trong những hạt bông pha ít hạt thóc hoặc trấu, to bằng hai bàn tay úp lòng của người chơi làm ra nó. Quê còn có năm tua, bốn tua dính ở bốn góc và một tua dính giữa đáy để xuyên dây còn. Quê còn thường treo cho trâu rừng hoặc hổ để giết hại chúng ngày này mai kia, sinh sôi. Dây còn làm bằng sợi dây bông se, to bằng đầu đũa hoặc bằng vải khâu hình vuông, dài bằng cánh tay chơi còn. Dây còn thường treo cho thân trâu, có chín tua dính so le suốt dây còn. Đó là biểu tượng của chín tia nắng, tám tia mưa, khí hậu tươi tốt ôn hòa. Tua còn làm bằng sợi nhuộm màu sắc hoặc các mảnh vải màu ghép lại, dài bằng ngón tay người chơi. Tua còn thường treo cho trâu rừng để ngăn thú săn bắt hoặc cây chuối, hoa lá.

Chơi còn là một trò tung hứng. Chia làm hai, một bên nam và một bên nữ. Người có còn bên này tung cho bên kia đón bắt. Bắt được liên tục thì thắng, làm cho còn bay đi bay lại chơi lúc nào ngừng, giết hại những bươm bướm đang bay trên bầu trời. Đây là trò chơi tập thể, thu hút nhiều người, mọi lứa tuổi tham gia. Ngày trước, quan niệm của người dân tộc Thái: tung còn mang ý nghĩa cầu mong; thể hiện mong muốn cái úa vàng, ốm đau, vất vả, rời bỏ lên trời...

Trong bài hát chơi còn có câu:

“Chúng ta cùng nhau cầm dây bươm bướm ném đi úa vàng, ném dây còn quăng đi ốm đau”.

Nét văn hóa dân tộc Thái

Viết bởi Mai Hoàng

Thứ năm, 19 Tháng 1 2012 03:26 -

Đón còn là hình ảnh cái tết đẹp, may mắn mà rừng còn đem lại, nên mới có câu:

“Đón lấy cái hay, cái đẹp về mình, đón lấy cái khỏe về thân”.

Chính vì vậy người bản địa còn cố gắng không để còn tuốt tay rừng xuống đất. Nếu ai đó còn rừng xuống đất thì bị phạt; người già rừng còn phải uống rượu đôi, thanh niên rừng còn thì có hẳn vật hoặc hát chúc mừng người tung. Chơi còn là trò chơi giao lưu tình cảm đôi bên, trong đám đông người chơi còn, người tung còn bao giờ cũng nhúng vào người mình quý mến, thậm chí yêu thương. Đây cũng là dịp để trai gái tìm hiểu giao duyên, nhiều đôi trai gái đã nên vợ, nên chồng.

Ngoài ra, còn có trò chơi ném còn vòng đã được lưu truyền đến ngày nay và thường được tổ chức vào các ngày lễ hội, mục đích là để thể tài, để chính xác của người ném. Một cái vòng có đường kính khoảng 50 cm, được bọc giấy màu và buộc vào người treo lên giữa sân. Ai ném được nhiều quả còn chui qua vòng sẽ là người chiến thắng.

Bà Lò Thị Hoa, ở bản Bó, phường Chiềng An (Thành phố) kể: Mọi dịp xuân về, từ ngày 24-25 âm lịch các thiêu nữ của bản, ai cũng tổ chức làm cho mình từ 2 đến 3 quả còn, con gái người khâu, con trai thì se tua còn. Hội ném còn được tổ chức ở đầu bản, trên sân rừng hoặc trên đường ruộng khô... Các cuộc vui nhộn về ý chí thi đấu đến tận sau tết, đi ngược về xuôi chiểu về nhau chơi thi đấu.

Khi được hỏi về ném còn ngày tết, em Lò Thị Chi 17 tuổi, bản Sòng, xã Chiềng Xôm (Thành phố) nói: Em thích trò chơi ném còn lắm, nhưng ngày tết về thanh niên trong bản ít còn dịp thi đấu ném còn, về lễ hội cũng ít người hiểu được ý nghĩa của hội ném còn là gì?

Ném còn là một trò chơi dân gian, là nét văn hóa đặc sắc của đồng bào Thái vùng Tây Bắc, cần được gìn giữ, bảo tồn, phát triển và tái tạo lại trong những dịp tết, lễ của đồng bào các dân tộc.

Văn hóa của người dân tộc Thái

Nét văn hóa dân tộc Thái

Viết bởi Mai Hoàng

Thứ năm, 19 Tháng 1 2012 03:26 -

Rượu cần còn có tên là “lẩu kép” (rượu trầu), “lẩu bông” (rượu bông), “lẩu cỏ” (rượu cây) “lẩu xá” (rượu vôi trầu), “lẩu xo” (rượu cần của người Xá, dân tộc Khmú, loài rượu thơm ngọt)

Để làm rượu cần mứt hũ rượu cần phải có gạo hoặc ngô, khoai, sắn, y dĩ, chuối, dứa, cà mào và mứt sắn dây, chuối, quýt khác cùng men rượu. Với trầu và chum rượu, cách làm phổ thông và đơn giản nhất là dùng gạo tẻ hoặc nếp) đãi sạch, ngâm nước lạnh hoặc nước ấm 3-5 ngày để ngấm. Đưa ra rá, dãi nước lã cho sạch, trụng để vôi trầu, để chín kẹo rồi đưa ra mứt sạch, để nguội, trụng để men, theo tỉ lệ mứt gạo hai trầu (1 kg gạo, 2 kg trầu) 1/2 lít men (không kẹo mứt sắn dây men mứt bông lá tía). Kẹo bông lá (hoặc ni lông thối kín) từ 5-7 ngày để khi dậy mùi thơm, đem đổ vào chum (hoặc hũ) bột thối kín (dùng tro bếp sạch, hoặc nước đục sắn sọt để phủ kín, chắt mì nhúng chum) để ở nơi khô ráo, sạch sẽ một ngày sau thì đem uống.

Rượu càng nhieu ngày, càng già, uống càng bực và ngon. Loại men ngọt uống thay vì ngọt (nhỏ đắng, nhỏ mứt). Loại men đắng, đắng uống rượu bực, mứt hũ các loại bia gọi là “lẩu phở trai” (rượu đàn ông). Rượu cần uống bông nếp hoặc nếp đun sôi để nguội (hoặc để trong nồi nhè càng tốt). Nếu dùng nước nóng (kẹo hoặc hũ) uống sẽ không ra gì, rượu coi như bực hũ.

Khi uống ta bột bột ra, để nước ngâm mứt phút cho ngấm, cầm cần vào và để nước uống liền từ lúc nhứt thì thôi (hoặc hút ra chai uống qua cốc, chén như bia và rượu).

Khắp các vùng dân tộc Thái Sơn La đâu đâu cũng uống rượu cần. Rượu cần thơm, ngon, mát, bực, kích thích tiêu hóa, lợi tiểu. Chum nhỏ là mứt chum mứt cần, chum rót vôi uống và ngọt ngào. Chum nhỏ là đôi bực, đôi cần, theo số chum là bực, sáu, tám. Chum to số là 10, 12, 14 bực bè anh em để là “lẩu khay cáy khay” (rượu mứt, thối gà).

Uống rượu cần múa xòe

Và, chum rượu cần đã mứt là có ca hát, khèn, sáo, trống, chiêng, vòng xoè dờp dờp, say mê thâu đêm suốt sáng. Bên hũ rượu cần thối ngấm là nơi tụ hội của cần rượu bông mứt, chân thành đoàn kết, bình đẳng, không phân biệt dân tộc, đẳng cấp. Rượu cần là mứt nét sinh hoạt văn hóa dờp – văn hoá rượu cần.

Theo mocchautourism.com